

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 55/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 19 (mười chín) đơn vị bầu cử, 71 (bảy mươi một) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI NHIỆM KỲ 2004 - 2009

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thành phố Pleiku	Đơn vị bầu cử số 01 Đơn vị bầu cử số 02 Đơn vị bầu cử số 03	04 đại biểu 04 đại biểu 04 đại biểu
2	Huyện ChưPăh	Đơn vị bầu cử số 04	04 đại biểu
3	Huyện Ia Grai	Đơn vị bầu cử số 05	04 đại biểu

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
4	Huyện Đức Cơ	Đơn vị bầu cử số 06	03 đại biểu
5	Huyện Chư Prông	Đơn vị bầu cử số 07	05 đại biểu
6	Huyện Chư Sê	Đơn vị bầu cử số 08	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 09	04 đại biểu
7	Huyện Đak Đoa	Đơn vị bầu cử số 10	05 đại biểu
8	Huyện Mang Yang	Đơn vị bầu cử số 11	03 đại biểu
9	Huyện Đak Pơ	Đơn vị bầu cử số 12	03 đại biểu
10	Huyện An Khê	Đơn vị bầu cử số 13	04 đại biểu
11	Huyện KBang	Đơn vị bầu cử số 14	04 đại biểu
12	Huyện Kông Chro	Đơn vị bầu cử số 15	03 đại biểu
13	Huyện Ia Pa	Đơn vị bầu cử số 16	03 đại biểu
14	Huyện Ayun Pa	Đơn vị bầu cử số 17	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 18	03 đại biểu
15	Huyện Krông Pa	Đơn vị bầu cử số 19	04 đại biểu

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 56/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/

NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 10 (mười) đơn vị bầu cử, 50 (năm mươi) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng